

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-PT

Ngày: 16-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Ông Bùi Quang Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hữu C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu C (Út B), Sinh năm: 1979, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị B; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự số: 05/2005/HS-ST ngày 29/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày (nay là Tòa án huyện Mỏ Cày Nam) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 18 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 65 ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Vũ Liêm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59F1-xxx.xx lưu thông trên quốc lộ 57, theo hướng từ ngã ba C về T. Khi đến cầu G thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, bị cáo cho xe lấn sang phần đường bên trái để vượt bà Nguyễn Thị M đang dẫn xe đạp đi cùng chiều nên đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71H9-xxxx do ông Nguyễn Văn R điều khiển chở ông Nguyễn Văn T chạy ngược chiều. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn R chết vào lúc 15 giờ 40 phút cùng ngày. Qua kiểm tra nồng độ cồn trong người của Nguyễn Hữu C là 0,552 mg/l khí thở, 208 mg/100ml máu. Ông Nguyễn Văn T bị gãy chân nhưng từ chối giám định thương tật.

*Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 13 giờ 05 phút ngày 28/12/2017 của Công an huyện Mỏ Cày Bắc ghi nhận như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn là trên cầu G thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, mặt cầu trải nhựa rộng 6,5m. Ở giữa không có kẻ vạch phân cách chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, khám nghiệm hiện trường được tiến hành từ ngã ba C về huyện M, kẻ tim đường thành hai phần bằng nhau làm tim cầu, các dấu vết, phương tiện đo vào tim vạch kẻ này.

- Vết cày 1 nằm ở mặt cầu bên trái dài 1,2m, đầu vết cày cách tim cầu 2,5m, cuối vết cày trùng với càng phanh chân trước bên phải xe mô tô 71H9-xxxx , cách tim cầu 2,4m.

- Xe mô tô 71H9-xxxx ngã bên mặt cầu bên trái. Tâm trục bánh trước cách tim cầu 2,2m, tâm trục bánh sau cách tim cầu 2,95m.

- Vết cày 2 nằm ở mặt cầu bên trái dài 2,2m, nơi rộng nhất 0,03m, đầu vết cày cách tim cầu 1,7m, cách điểm đầu vết cày 1 là 0,9m, điểm cuối vết cày trùng cách tim cầu 1,4m.

- Vùng mảnh vỡ của hai phương tiện kích thước 0,4mx0,4m, nằm trên mặt cầu bên trái. Tâm mảnh vỡ cách tim mặt cầu 1,3m, cách điểm đầu vết cày 2 là 0,5m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 71H9-xxxx là 1,2m.

- Vết máu kích thước 0,5mx0,3m nằm ở mặt cầu bên trái. Tâm vết máu cách tim mặt cầu 1,3m, cách điểm đầu vết cày 2 là 0,5m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 71H3-xxxx là 1,2m.

- Vết cày 3 nằm ở mặt cầu bên trái dài 0,4m, đầu vết cày cách tim cầu 0,95m, cách điểm cuối vết cày 2 là 0,6m, điểm cuối vết cày cách tim cầu 0,95m.

- Vết cày 4 nằm ở mặt cầu bên trái dài 0,2m, đầu vết cày cách tim cầu 1,3m, cách điểm cuối vết cày 3 là 0,5m, điểm cuối vết cày cách tim cầu 1,3m.

- Vết cày 5 nằm ở mặt cầu bên phải kích thước 7m x 0,25m, đầu vết cày cách tim cầu 0,55m, cách điểm cuối vết cày 4 là 5,52m, điểm cuối vết cày trùng với đuôi ống xả xe mô tô biển kiểm soát 59F1-xxx.xx, cách tim mặt cầu 1,9m.

- Vết cày 6 nằm ở mặt cầu bên phải dài 2,9m, đầu vết cày cách tim cầu 01m, cách điểm đầu vết cày 5 là 4,4m, điểm cuối vết cày trùng với tay cầm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 59F1-xxx.xx, cách tâm mặt cầu 1,2m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 59F1-xxx.xx ngã bên mặt cầu bên phải. Tâm bánh trước cách tim cầu 0,5m, cách tâm bánh sau xe mô tô 71H9-xxxx là 3,5m, cách đầu vết cày 2 là 2,45m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 59F1-xxx.xx là 14m, tâm trục bánh sau cách tim cầu 1,85m.

Vùng đựng của hai xe ở mặt cầu bên trái, tâm vùng đựng cách tim mặt cầu 1,55m, cách đầu vết cày 1 là 2,15m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 71H9-xxxx là 3,05m, cách đầu vết cày 2 là 2,45m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 59F1-xxx.xx là 17,4m.

*Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô 71H9-xxxx ghi nhận:

- Gương chiếu hậu bên phải, trái mất.
- Mặt bên trái lốp bánh trước có vết ma sát.
- Mặt ngoài phuộc trước bên trái có vết mài mòn.
- Thanh gác chân trước bên trái cong về sau, vỏ bọc cao su văng gỏi gác chân, đầu có vết mài mòn.

- Bệ gắn gác chân sau bên trái có vết trầy xước, gãy mất gác chân.

- Bên trái vỏ bọc yên bị bong rách.

*Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô 59F1-xxx.xx ghi nhận:

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy mất.

- Đèn chuyển hướng phía trước bên trái bể mất.

- Mặt nạ bên trái bị bể.

- Bộ phận dẫn nhiên liệu bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

- Đệm gác chân bên trái bể mất, lõi gắn kim loại gắn đệm bị cong.
- Đầu chân chống nghiêng có vết mài mòn.
- Ốp mũ lườn xe phía sau đầu xe bị bể.

* Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 16/TT ngày 09/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận ông Võ Văn R tử vong do đa chấn thương trên cơ thể xơ gan.

* Theo công văn số 12/PC54 ngày 06/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Võ Văn R tử vong do đa chấn thương trên cơ thể. Xơ gan là bệnh lý mãn tính, tại thời điểm hiện tại không gây tử vong cho nạn nhân.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Hữu C là 0,552 mg/l khí thở (208mg/100ml máu).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 03-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/8/2018 bị cáo Nguyễn Hữu C kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với bản án sơ thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Kiểm sát viên cho rằng kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có bồi thường thêm cho gia đình bị hại 1.500.000 đồng, bị cáo còn con nhỏ và mẹ già, nên chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của

Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có thêm tình tiết khác là hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nhiều năm, bị cáo bị bệnh phổi, bị cáo có bồi thường thêm cho gia đình người bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu xem xét cho bị cáo cơ hội chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm qua lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu C kết hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, Nguyễn Hữu C sau khi đã có uống rượu với nồng độ cồn đo được là 0,552 mg/l khí thở (208 mg/100ml máu), Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59F1-xxx.xx lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ ngã ba C về UBND xã T, khi đến cầu G, thuộc khu vực ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre bị cáo điều khiển xe vượt xe khác không làm chủ tay lái để xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71H9 – 0493 do ông Võ Văn R điều khiển chở ông Nguyễn Văn T lưu thông ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả ông Võ Văn R tử vong do đa chấn thương. Hành của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Với ý thức, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần chi phí cấp cứu, mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có cậu ruột (ông Nguyễn Văn N) là liệt sĩ, bị cáo được Ủy ban xã T biểu dương (trong Hội thi liên hoan văn nghệ quần chúng Ấp văn hoá), theo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015 là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày (nay là Tòa án huyện Mỏ Cày Nam) xử phạt về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đã chấp hành xong hình phạt tù, về phần trách nhiệm dân sự bị cáo chưa thi hành xong. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết: gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nhiều năm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn mẹ già 83 tuổi, có con chưa thành niên (17 tuổi) và có bồi thường thêm cho gia đình bị hại 1.500.000 đồng, bị cáo bị bệnh viêm phổi để yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Thấy rằng, gia đình bị cáo còn có nhiều anh, chị khác, việc bồi thường của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng, các tình tiết khác thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt, xét thấy phù hợp được giữ nguyên, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo không cùng quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo, do hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc hộ nghèo.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/01/2018 Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điều luật và tội danh theo Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo là chưa phù hợp nên cấp phúc thẩm điều chỉnh về tội danh và điều luật tương ứng theo Bộ luật hình sự năm 1999 cho phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 03-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu C (Út B)** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu C.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GDKT I, TANDTC (1b);
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND, CA huyện Mỏ Cày Bắc (2b);
- TAND huyện Mỏ Cày Bắc (3b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Bị cáo tại ngoại (01b);
- UBND x.T, h.M, tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn Phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Văn Tỉnh